

trên địa bàn đạt 8.000 tỷ đồng. Thu ngân sách trên địa bàn vượt trên 5% so với dự toán Trung ương giao. 27/27 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn phổ cập Trung học cơ sở. Giảm tỷ lệ sinh 0,5‰; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm 1,5 - 2%. Có 40% cơ sở y tế xã, phường, thị trấn đạt 10 chuẩn quốc gia về y tế. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 29%; tạo việc làm cho 45.000 lao động; giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống 3%. Dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh là 83%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 44%. Tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh đạt 80%, phân đấu hầu hết các thôn, bản đều có đảng viên.

NĂM 2006

THÁNG 01

Ngày 17 tháng 01 năm 2006

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO SẮP XẾP, ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN CÁC NÔNG, LÂM TRƯỜNG QUỐC DOANH

Ngày 17 tháng 01 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông báo Kết luận số 11-TB/TU chỉ đạo "*Sắp xếp, đổi mới và phát triển các nông, lâm trường quốc doanh*". Nội dung như sau:

1. Về các lâm trường quốc doanh:

Trên cơ sở chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý chuyển các lâm trường

quốc doanh thuộc tỉnh quản lý hiện nay thành các Ban Quản lý rừng phòng hộ để làm tốt hơn công tác bảo vệ vốn rừng, khôi phục và phát triển tài nguyên rừng, nâng cao hiệu quả nghề rừng; góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho các hộ lâm trường viên và nhân dân trong vùng.

Gắn việc chuyển đổi lâm trường thành các Ban Quản lý rừng phòng hộ với việc rà soát, điều chỉnh lại quy hoạch các loại rừng, đất rừng, bảo đảm an toàn sinh thái, phòng hộ, môi trường và phát triển lâm nghiệp, đáp ứng yêu cầu cho công nghiệp chế biến trên cơ sở phát huy lợi thế của từng vùng, từng địa phương.

Giao khoán đất và rừng cho các hộ thành viên của lâm trường và các hộ dân trong vùng; hướng dẫn các hộ xây dựng trang trại rừng theo đúng quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất và rừng đã được phê duyệt. Đối với diện tích đất lâm nghiệp, đất rừng và đất nông nghiệp không tập trung các lâm trường lâu nay đang giao khoán cho các hộ dân địa phương thì thực hiện bình đẳng về quyền lợi, nghĩa vụ như hộ lâm trường viên, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng và điều hành của chính quyền các cấp.

Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cần khẩn trương xem xét, điều chỉnh lại quyền quản lý, sử dụng, bảo vệ rừng, đất rừng giữa lâm trường với các địa phương và các đơn vị có liên quan cho hợp lý để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn rừng.

2. Về các nông trường quốc doanh:

Cần xem xét cụ thể các định mức khoán; các khoản phải thu, phải nộp để đảm bảo lợi ích của người lao động và của Nhà nước. Diện tích đất nông trường xen canh trong các địa

phương, đất chưa sử dụng hoặc sử dụng chưa hiệu quả thì Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi để bàn giao cho các địa phương sử dụng theo quy định của pháp luật về đất đai. Xác định rõ quy hoạch, thẩm quyền quyết định về quyền sử dụng đất giữa các nông trường với cơ quan quản lý Nhà nước trong quản lý đất thổ cư, nghĩa địa và các cơ sở hạ tầng sử dụng chung.

Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cân nhắc cho giải thể các Nông trường Thạch Quảng và Thạch Thành. Sau đổi mới, sắp xếp các nông trường vẫn để tên là "Nông trường Quốc doanh". Đối với các nông trường trồng cây nguyên liệu cho các nhà máy chế biến như mía, cao su, dứa, sắn thì các cấp ủy đảng, chính quyền và các nông trường cần tập trung chỉ đạo tháo gỡ những vấn đề khó khăn để giải quyết tốt vấn đề tiêu thụ nguyên liệu cho các nông trường và đáp ứng nhu cầu về nguyên liệu cho các nhà máy.

THÁNG 02

Ngày 28 tháng 02 năm 2006

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY BAN HÀNH CHỈ THỊ VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

Ngày 28 tháng 02 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 02-CT/TU về “*Xây dựng xã hội học tập ngày càng có chất lượng, góp phần phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa*”. Nội dung như sau:

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập cho tất cả cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Đặc biệt, trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đòi hỏi phải học suốt đời, học để nâng cao chất lượng công tác, chất lượng lao động; để phát huy quyền làm chủ của mỗi người, góp phần đưa tỉnh ta thoát ra khỏi tình trạng tỉnh nghèo vào năm 2010. Phấn đấu đến năm 2010, đội ngũ cán bộ cả 3 cấp ở tỉnh ta cơ bản được chuẩn hóa cả về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị. Cần quan tâm thường xuyên đến việc học tập của nhân dân. Đưa phong trào xây dựng xã hội học tập vào các gia đình, cộng đồng dân cư, coi đó là tiêu chí của gia đình văn hóa, làng văn hóa, xã văn hóa.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của các ngành học, cấp học ở tất cả các vùng, miền; mở rộng quy mô giáo dục; đa dạng hóa các loại hình đào tạo; tạo điều kiện thuận lợi nhất để đáp ứng yêu cầu của người học. Cần quy hoạch, củng cố, tăng cường đầu tư cho các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học; phát triển thêm những ngành nghề đào tạo mới, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Từng bước xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đạt chuẩn và trên chuẩn. Quan tâm hơn tới việc giáo dục đạo đức, lối sống và lương tâm nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

3. Đa dạng hóa hình thức học tập thường xuyên, giáo dục cộng đồng, giáo dục từ xa để đáp ứng yêu cầu học tập thường xuyên, suốt đời của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đặc biệt, cần củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Trung tâm giáo dục thường xuyên, các Trung tâm học tập cộng đồng, phấn đấu thực hiện thành công các mục tiêu đã được nêu trong Quyết định 112/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

4. Quán triệt sâu sắc quan điểm coi "Giáo dục - đào tạo là quốc sách hàng đầu", "Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển", để vừa xã hội hóa các nguồn lực, thu hút các nguồn đầu tư, vừa tăng cường đầu tư của ngân sách cho hoạt động xây dựng xã hội học tập; đặc biệt quan tâm đến miền núi và những địa phương khó khăn, nhất là ở cơ sở. Cần có cơ chế cho các doanh nghiệp tạo điều kiện thỏa đáng cho công nhân lao động được học tập thường xuyên, gắn với nâng cao tay nghề và năng suất lao động.

5. Các cấp ủy đảng phải có kế hoạch cụ thể để triển khai Chỉ thị này đến các chi bộ và nhân dân. Phải xem việc xây dựng xã hội học tập là một nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cấp ủy.

THÁNG 3

Từ ngày 04 đến ngày 06 tháng 3 năm 2006

CHỦ TỊCH NƯỚC TRẦN ĐỨC LƯƠNG THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI THANH HÓA

Từ ngày 04 đến ngày 06 tháng 3 tháng 2006, đồng chí Trần Đức Lương, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thăm và làm việc tại Thanh Hóa.

Chủ tịch nước đã làm việc với lãnh đạo chủ chốt tỉnh Thanh Hóa, nghe báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2005; chương trình phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2006 - 2010. Chủ tịch nước Trần Đức Lương ghi nhận, biểu dương những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân Thanh Hóa đạt được. Chủ tịch nước nhấn mạnh: Thanh Hóa phải tập trung chỉ đạo thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch năm

2006; chuyển dịch cơ cấu kinh tế có hiệu quả; phát huy các nguồn lực để phát triển cơ sở hạ tầng, tạo cơ hội thuận lợi để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế.

Chiều ngày 04 tháng 3 năm 2006, Chủ tịch nước Trần Đức Lương đã đi thăm công trình Thủy lợi - thủy điện Cửa Đạt.

Trong 2 ngày (05 và 06 tháng 3 năm 2006), Chủ tịch nước và Đoàn công tác đã về thăm và làm việc tại huyện Mường Lát, huyện Quan Hóa, huyện Cẩm Thủy; thăm, tặng quà cán bộ chiến sĩ Đồn Biên phòng 495 (xã Hiền Kiệt, Quan Hóa), Đồn Biên phòng 485 và Đảng bộ, nhân dân xã Tén Tằn, huyện Mường Lát; thăm cán bộ chiến sĩ Đoàn kinh tế quốc phòng 5 - Quân khu IV. Nghe lãnh đạo huyện Mường Lát báo cáo tình hình kinh tế, văn hóa, chính trị, an ninh - quốc phòng của huyện trong những năm qua. Chủ tịch nước đánh giá cao những nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Mường Lát đã đạt được. Chủ tịch nước Trần Đức Lương đề nghị tỉnh Thanh Hóa và huyện Mường Lát tham mưu nhiều hơn nữa cho Đảng, Nhà nước để đầu tư về cơ sở hạ tầng, các chính sách hỗ trợ cho đồng bào ở vùng cao, vùng sâu, vùng biên giới, giúp nhân dân có điều kiện phát kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa mới, bảo đảm quốc phòng - an ninh, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Ngày 27 tháng 3 năm 2006

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO TĂNG CƯỜNG
CÁN BỘ, SỸ QUAN BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG
CHO CÁC XÃ BIÊN GIỚI**

Để xây dựng hệ thống chính trị tại các xã biên giới ngày càng vững mạnh, ngày 27 tháng 3 năm 2006, Ban Thường vụ

Tỉnh ủy ban hành Thông báo Kết luận số 55-TB/TU "Tăng cường cán bộ, sỹ quan bộ đội biên phòng cho các xã biên giới và chỉ định làm Phó Bí thư Đảng ủy". Nội dung như sau:

1. Thống nhất chủ trương tăng cường cán bộ sỹ quan bộ đội biên phòng cho các xã biên giới.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Đảng ủy và Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh xem xét cụ thể các đồng chí cán bộ, sỹ quan bộ đội biên phòng được tăng cường về xã, chỉ định tham gia cấp ủy làm Phó Bí thư Đảng ủy xã.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì mời các huyện có xã biên giới và Bộ đội Biên phòng tỉnh triển khai thực hiện chủ trương này.

THÁNG 5

Ngày 04 tháng 5 năm 2006

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI CHỮ THẬP ĐỎ TỈNH THANH HÓA LẦN THỨ VII, NHIỆM KỲ 2006 - 2010

Ngày 04 tháng 5 năm 2006, Hội Chữ thập đỏ tỉnh đã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VII, nhiệm kỳ 2006 - 2010.

Dự Đại hội có các đồng chí: Nguyễn Văn Lợi, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Lê Ngọc Hân, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Vương Văn Việt, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Dương Hồng Hóa, Phó Tổng thư ký Hội Chữ thập đỏ Việt Nam; đại diện các ban, ngành trong tỉnh; lãnh đạo Hội Chữ thập đỏ các huyện, thị, thành phố và 210 đại

biểu chính thức, đại diện cho hơn 168 ngàn hội viên Chữ thập đỏ trong tỉnh.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Hội Chữ thập đỏ tỉnh nhiệm kỳ 2006 - 2010 gồm 43 đồng chí. Đồng chí Hoàng Tiến Hiện, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Hậu Lộc được bầu giữ chức Chủ tịch Hội. Đại hội bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Hội Chữ thập đỏ Việt Nam lần thứ VIII gồm 6 đồng chí.

Ngày 09 tháng 5 năm 2006

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO
VIỆC LIÊN KẾT ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC VÀ SAU ĐẠI HỌC
VỚI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC NƯỚC NGOÀI
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC**

Ngày 09 tháng 5 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông báo số 77-TB/TU, chỉ đạo việc “*Liên kết đào tạo nguồn nhân lực có trình độ đại học và sau đại học với các trường đại học nước ngoài của trường Đại học Hồng Đức*”, nội dung như sau:

1. Đồng ý chủ trương liên kết đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học và sau đại học với các trường đại học nước ngoài của Trường Đại học Hồng Đức.

Về đối tượng: Đào tạo đại học, bổ sung thêm đối tượng là học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đã đạt giải quốc gia và quốc tế; đào tạo sau đại học, không phân biệt tuổi đời đối với nam và nữ. Quy định rõ về chế độ tiền lương (phần

được hưởng ở trong nước) đối với cán bộ, công chức trong thời gian được gửi đi đào tạo ở nước ngoài; mức bồi hoàn kinh phí đào tạo khi không thực hiện đúng cam kết (theo quy định hiện hành của Nhà nước).

2. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Trường Đại học Hồng Đức phối hợp với các ban, ngành, chức năng có liên quan hoàn chỉnh đề án.

Để kịp thời triển khai thực hiện ngay trong năm học 2006 - 2007, giao Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt để thực hiện, đồng thời chuẩn bị nội dung báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ chủ động phối hợp với các ban, ngành chức năng có liên quan xây dựng, đề xuất với tỉnh ban hành cơ chế, chính sách thu hút, tiếp nhận cán bộ có học hàm, học vị cao, mà bản thân họ đã tự đi học, tình nguyện về công tác, làm việc lâu dài tại Thanh Hóa.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành liên quan nghiên cứu đề xuất việc đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật bậc cao, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

**CHỈ ĐẠO CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
VỀ ĐỀ ÁN BÁO THANH HÓA SỐ CUỐI THÁNG
VÀ BÁO THANH HÓA SỐ CHUYÊN ĐỀ
VỀ MIỀN NÚI**

Ngày 09 tháng 5 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông báo Kết luận số 78-TB/TU, chỉ đạo thực hiện

đề án "*Báo Thanh Hóa số cuối tháng*" và "*Báo Thanh Hóa số chuyên đề về miền núi*". Nội dung như sau:

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý chủ trương ra Báo Thanh Hóa số cuối tháng, trên cơ sở sử dụng cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, phóng viên hiện có, chú ý đổi mới có hiệu quả nội dung, hình thức, công tác phát hành để tiến tới tự trang trải về kinh phí. Trong thời gian 3 năm đầu làm thí điểm, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng xem xét cụ thể hỗ trợ một phần kinh phí cho Báo. Để đáp ứng yêu cầu thông tin trong tình hình mới, Báo cần phấn đấu đến năm 2010 ra được báo hàng ngày.

2. Tiếp tục nghiên cứu đề án Báo Thanh Hóa số chuyên đề về miền núi, trong đó cần chú ý việc điều tra, khảo sát về đối tượng, nhu cầu bạn đọc, đề ra các giải pháp cụ thể, khả thi hơn. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, cùng với Ban Biên tập Báo Thanh Hóa, các ban, ngành, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện. Trước mắt, Báo Thanh Hóa cần tăng thêm thời lượng chuyên đề về miền núi ở các số báo đã có trong tuần.

Từ ngày 19 đến ngày 22 tháng 5 năm 2006

ĐẠI HỘI THỂ DỤC, THỂ THAO TOÀN TỈNH LẦN THỨ V

Từ ngày 19 đến ngày 22 tháng 5 năm 2006, tại Trung tâm Thể thao của tỉnh đã diễn ra Đại hội Thể dục, thể thao toàn tỉnh lần thứ V.

Sau 3 ngày thi đấu, Đại hội Thể dục, thể thao toàn tỉnh lần thứ V đã thành công tốt đẹp. Ban Tổ chức đã tặng cờ, phần

thường cho đoàn thể thao huyện Hoằng Hóa, đứng thứ Nhất; thành phố Thanh Hóa xếp thứ Nhì; đoàn thể thao huyện Quảng Xương xếp thứ Ba. Trong số 11 huyện miền núi tham gia Đại hội, huyện Bá Thước đứng thứ Nhất; huyện Cẩm Thủy xếp thứ Nhì và huyện Thạch Thành xếp thứ Ba.

Ban Chi đạo, Ban Tổ chức Đại hội Thể dục, thể thao cấp tỉnh tặng cờ, phần thưởng cho các địa phương, đơn vị tổ chức tốt và phục vụ tốt Đại hội Thể dục, thể thao các cấp. Tại buổi khai mạc, đồng chí Vương Văn Việt, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trao cờ cho Đoàn thể thao Thanh Hóa tham dự Đại hội Thể dục, thể thao toàn quốc lần thứ V, tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 9 năm 2006.

THÁNG 6

Ngày 05 tháng 6 năm 2006

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY BAN HÀNH CHỈ THỊ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC CẤP ỦY ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHONG TRÀO THANH NIÊN TRONG THỜI KỲ MỚI

Ngày 05 tháng 6 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 04-CT/TU về “*Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác Đoàn và phong trào thanh niên trong thời kỳ mới*”. Nhằm phát huy vai trò xung kích, cách mạng của thanh niên trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ

quốc, các đoàn thể trong tỉnh làm tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức trong các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, từng cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về các chủ trương, quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước về vị trí, vai trò của thanh niên và công tác thanh niên trong thời kỳ mới. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, bồi dưỡng về văn hóa, sức khỏe, nghề nghiệp cho thanh, thiếu nhi, nhằm xây dựng thế hệ trẻ Thanh Hóa phát triển toàn diện, sống có hoài bão, lý tưởng, có tình cảm cách mạng sâu sắc, có đạo đức, lối sống lành mạnh; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tay nghề cao; dám nghĩ, dám làm, xung kích, tình nguyện, sáng tạo tham gia vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh ở từng địa phương, đơn vị.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác thanh niên; quán triệt phương châm xây dựng tổ chức Đoàn và Hội Liên hiệp Thanh niên vững mạnh là một nội dung và tiêu chuẩn xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh. Làm tốt việc phân công đảng viên và yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu trong việc vận động con em mình tích cực tham gia sinh hoạt Đoàn và phong trào thanh niên. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các hoạt động của Đoàn và phong trào thanh niên; quan tâm hơn đến công tác tập hợp và giáo dục thanh, thiếu nhi, chú trọng phát triển Đảng trong thanh niên; chăm lo công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng đội ngũ cán bộ đoàn, cán bộ hội, gắn với quy hoạch đội ngũ cán bộ của Đảng; tạo điều kiện cho Đoàn thanh niên và phong trào thanh niên phát triển, đồng thời, huy động các ngành, các đoàn thể tích cực tham gia thực hiện các nghị quyết về thanh niên của Đảng.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình phát triển Thanh niên, giai đoạn 2006 - 2010; triển khai thực hiện tốt Luật Thanh niên; chú trọng phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng tài năng trẻ, xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài.

4. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy đảng, chính quyền các cơ chế, chính sách đối với thanh niên. Tổ chức tốt các mô hình thanh niên phát triển kinh tế, đội trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi; đảm nhận thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là các dự án sử dụng nhiều lao động trẻ, các phần việc mới, việc khó. Khuyến khích thanh niên phát huy sáng tạo, cổ vũ phong trào cần, kiệm để đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước; hăng hái tham gia các hoạt động quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; hăng hái đi đầu trong cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội. Kiên quyết khắc phục tình trạng quan liêu, hành chính hóa trong công tác đoàn và phong trào thanh niên.

Từ ngày 13 đến ngày 16 tháng 6 năm 2006

ĐOÀN ĐẠI BIỂU CẤP CAO TỈNH THANH HÓA THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI TỈNH HỮA PHẢN

Từ ngày 13 đến ngày 16 tháng 6 năm 2006, Đoàn đại biểu cấp cao tỉnh Thanh Hóa do đồng chí Nguyễn Văn Lợi,

Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng đoàn đã thăm và làm việc tại tỉnh Hòa Phăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

Đoàn đại biểu cấp cao hai tỉnh đã tiến hành hội đàm, thông báo tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, quốc phòng - an ninh của mỗi tỉnh trong năm qua và đánh giá kết quả hợp tác của hai tỉnh.

Trong 5 năm (2001 - 2006), đã có 112 đoàn đại biểu cấp cao, các ngành, các huyện biên giới của hai tỉnh sang tham quan, trao đổi kinh nghiệm; khuyến khích, tạo điều kiện cho các thành phần, các tổ chức kinh tế và nhân dân hai bên khu vực biên giới tham gia trao đổi, mua bán hàng hóa đáp ứng yêu cầu sản xuất và đời sống của nhân dân. Nhiều doanh nghiệp của Thanh Hóa đã trúng thầu thi công công trình cơ sở hạ tầng, công trình dân dụng, sản xuất vật liệu tại tỉnh Hòa Phăn, với tổng giá trị đạt gần 11,5 triệu USD. Tỉnh Thanh Hóa đã viện trợ cho tỉnh Hòa Phăn trên 5 tỷ VNĐ để xây dựng trường học cho các xã vùng cao biên giới khó khăn và đầu tư một số trang thiết bị y tế. Tỉnh Hòa Phăn đã phối hợp, tạo điều kiện cho Đội công tác đặc biệt thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa tìm kiếm, cất bốc 585 bộ hài cốt Quân tình nguyện Việt Nam chiến đấu, hy sinh tại Lào. Về quốc phòng - an ninh, hai tỉnh đã duy trì tốt công tác giao ban định kỳ, thông báo tình hình, trao đổi kinh nghiệm về tổ chức xây dựng lực lượng và phương pháp nghiệp vụ, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là khu vực biên giới của hai tỉnh.

Sau 4 ngày thăm và làm việc, Đoàn đại biểu cấp cao tỉnh Thanh Hóa đã kết thúc tốt đẹp chuyến thăm và làm việc tại tỉnh Hòa Phăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

THÁNG 7

Ngày 06 tháng 7 năm 2006

CHỈ THỊ CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ LÃNH ĐẠO ĐẠI HỘI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CÁC CẤP

Ngày 06 tháng 7 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 05-CT/TU về việc “*Lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp*”, yêu cầu các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể các cấp chuẩn bị tốt nội dung Đại hội. Báo cáo chính trị phải mang tính tổng kết cao, cần đánh giá đúng thực trạng tình hình nhân dân, đoàn viên, hội viên và tổ chức hoạt động của hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; khẳng định rõ những việc đã làm được, những mô hình và phương thức hoạt động có hiệu quả, chỉ rõ những mặt chưa làm được, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm, xây dựng chương trình công tác cho nhiệm kỳ tới, làm rõ những nội dung công việc, những phong trào trên từng lĩnh vực, đưa ra đại hội thảo luận và quyết định. Báo cáo cần đánh giá khách quan sự lãnh đạo của Đảng, sự phối hợp công tác của chính quyền và các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị đối với tổ chức mình. Tổ chức tốt việc lấy ý kiến rộng rãi, phát huy trí tuệ của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng nội dung văn kiện Đại hội.

2. Coi trọng công tác lựa chọn nhân sự tham gia vào Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Chấp hành đoàn thể các cấp, đảm bảo

đúng nguyên tắc, theo qui trình chặt chẽ, dân chủ. Những người được lựa chọn phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống, sản xuất và công tác, có uy tín và năng lực vận động quần chúng, có khả năng cụ thể hóa nghị quyết của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể cấp trên thành hiện thực trong phong trào quần chúng. Cơ cấu Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Chấp hành các đoàn thể cần đảm bảo hợp lý tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số.

3. Quá trình tổ chức đại hội các cấp phải thực sự là đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn của các cấp Mặt trận Tổ quốc, các cấp bộ đoàn, hội của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, nhằm tăng cường sự nhất trí về chính trị, thống nhất về hành động, đẩy mạnh các phong trào thi đua, tham gia thiết thực và có hiệu quả vào việc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương, cơ sở; phát triển đoàn viên, hội viên, xây dựng và củng cố tổ chức vững mạnh; tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cho phù hợp với thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới của Đảng.

Ngày 17 tháng 7 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

Ngày 17 tháng 7 năm 2006, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 965/2006/QĐ-TTg về việc "*Thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa*".

Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn được thành lập trên cơ sở sáp nhập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thanh

Hóa. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn là cơ quan quản lý Nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, thực hiện việc quản lý, xây dựng và phát triển Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo quy chế hoạt động, quy hoạch, kế hoạch và tiến độ thực hiện đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản, trụ sở làm việc riêng; là đầu mối kế hoạch và ngân sách của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 27 Quy chế Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36-NĐ/CP, ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa có bộ máy giúp việc gồm văn phòng, các phòng chuyên môn và cơ quan đại diện Ban Quản lý tại Hà Nội. Đồng chí Lê Đình Thọ, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Giao thông - Vận tải được bổ nhiệm làm Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn.

Từ ngày 26 đến ngày 29 tháng 7 năm 2006

KỶ HỌP THỨ 6 HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH (KHÓA XV)

Từ ngày 26 đến ngày 29 tháng 7 năm 2006, Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức Kỳ họp thứ 6.

Tại kỳ họp, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã nghe Ủy ban nhân dân tỉnh trình bày báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ

6 tháng cuối năm 2006. Trong đó, tập trung vào các giải pháp: Tập trung chăm sóc, bảo vệ cây trồng và vật nuôi vụ hè thu, vụ mùa; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai kế hoạch sản xuất vụ đông năm 2006 - 2007. Sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động thương mại, dịch vụ. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh nhằm huy động tối đa, có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực văn hóa - xã hội. Chỉ đạo thực hiện tốt chương trình quốc gia, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh (khóa XV) đã thông qua các Nghị quyết: về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm (2006 - 2010); về bầu bổ sung Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh; về phân cấp nguồn thu; về điều chỉnh, bổ sung giá đất tại Khu kinh tế Nghi Sơn; về cơ chế, chính sách đào tạo nguồn nhân lực, tạo cơ sở pháp lý, tạo sự đồng bộ về cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội góp phần tạo đà, tạo thế thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm (2006 - 2010).

Ngày 28 tháng 7 năm 2006

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT
VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG
ĐỐI VỚI PHÒNG TRÀO QUẢN CHÚNG BẢO VỆ
AN NINH TỔ QUỐC**

Ngày 28 tháng 7 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 01-NQ/TU về "Tăng cường sự lãnh

đạo của Đảng đối với phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh”, Nghị quyết chỉ rõ:

1. Nâng cao vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực quản lý Nhà nước về an ninh trật tự của chính quyền các cấp, trách nhiệm tham gia phối hợp của các ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự ở xã, phường, thị trấn, thôn, bản, khối phố; chủ động giải quyết tình hình, đảm bảo tốt an ninh trật tự ngay tại cơ sở.

2. Xây dựng, kiện toàn hệ thống tổ chức quản lý Nhà nước về an ninh trật tự ở cơ sở. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng công an xã, thị trấn, bảo vệ dân phố, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp. Xây dựng mô hình tổ chức làm công tác an ninh trật tự thống nhất, hợp lý, có cơ chế vận hành, thực hiện chức năng quản lý thông suốt, thực sự là lực lượng nòng cốt của phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở.

3. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật; nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ Công an các cấp trong việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc. Lựa chọn đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, thường xuyên bồi dưỡng chính trị, pháp luật, nghiệp vụ để có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự trong giai đoạn cách mạng mới.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao cảnh giác trước âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, hoạt động của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; chấp hành tốt pháp luật. Tích cực tham gia công tác bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở.

5. Xây dựng, duy trì thường xuyên các phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, trong đó có nhiều phong trào trở thành điển hình của cả nước.

THÁNG 8

Ngày 10 tháng 8 năm 2006

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH TỔNG THỂ HỆ THỐNG ĐÔ THỊ TỈNH THANH HÓA ĐẾN NĂM 2020

Ngày 10 tháng 8 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông báo Kết luận số 135-TB/TU, chỉ đạo "*Rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020*", nội dung như sau:

1. Cần đánh giá sâu hơn về những hạn chế, yếu kém trong công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng, quản lý và sử dụng đất đai... Tính chiến lược, tính bền vững trong quy hoạch cần phải được thể hiện rõ. Làm rõ thêm nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém, nhất là nguyên nhân chủ quan như: Vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành chưa thể hiện quyết tâm cao trong việc tổ chức, thực hiện quy hoạch để thúc đẩy nhanh và bền vững sự phát triển kinh tế - xã hội ở từng vùng, từng ngành, từng lĩnh vực.

2. Về rà soát, điều chỉnh quy hoạch, Ban Thường vụ chỉ đạo:

Thực hiện Quyết định số 102/2006/QĐ-TTg, ngày 15 tháng 5 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Nghi Sơn;

Thống nhất thực hiện theo phương án 3, quy hoạch từ 2006 - 2010 như đề án đã xác định; toàn tỉnh phấn đấu đến năm 2020 đạt tỷ lệ đô thị hóa từ 36% trở lên.

Rà soát lại các trục, tuyến giao thông, quy hoạch hình thành thêm các tuyến giao thông mới để phát triển thêm các khu đô thị (xem xét, hình thành các đô thị mới dọc tuyến giao thông nối vùng biên giới từ Sơn La qua địa bàn tỉnh tới Nghệ An, tạo thế thúc đẩy sự phát triển của các huyện miền núi ở vùng này); quy hoạch phát triển các đô thị trên cơ sở các dự án đã được duyệt như: Thủy điện Bản Uôn, xã Trung Sơn, Quan Hóa; khu Du lịch sinh thái Hải Tiến, Hoàng Hóa... Nối thành phố Thanh Hóa với thị xã Sầm Sơn theo hướng: quy hoạch mở rộng không gian thành phố Thanh Hóa, thị xã Sầm Sơn, tạo sự phát triển nhanh, mạnh, phấn đấu đến năm 2015 thành phố Thanh Hóa sẽ trở thành Đô thị loại 1. Quy hoạch xây dựng Ngọc Lặc trở thành đô thị miền Tây Thanh Hóa.

Chú ý dành quỹ đất hợp lý để quy hoạch phát triển cây xanh, môi trường, mang tính chiến lược lâu dài; gắn với quá trình xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị.

Ngày 14 tháng 8 năm 2006

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG
LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN THƯỜNG TRỰC CÁC XÃ
BIÊN GIỚI, ĐẠI ĐỘI DÂN QUÂN THƯỜNG TRỰC
PHÁO PHÒNG KHÔNG 37mm**

Ngày 14 tháng 8 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông báo Kết luận số 137-TB/TU về “*Kế hoạch xây dựng lực lượng dân quân thường trực ở các xã biên giới, đại*

đội dân quân thường trực pháo phòng không 37mm ở thành phố Thanh Hóa". Nội dung như sau:

1. Về xây dựng lực lượng dân quân thường trực ở các xã biên giới: Trước mắt, năm 2006 - 2007, giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện Quan Sơn tổ chức xây dựng thí điểm 01 Tiểu đội dân quân thường trực ở xã Na Mèo, sau một thời gian thực hiện cần tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm, trên cơ sở đó, căn cứ tình hình thực tế, Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ xem xét, quyết định các bước thực hiện tiếp theo.

2. Năm 2006 - 2007, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Thanh Hóa tiến hành nghiên cứu khảo sát, từng bước xây dựng trận địa và tiến hành biên chế tổ chức 01 đại đội dân quân pháo phòng không 37mm tại thành phố Thanh Hóa; tổ chức huấn luyện đạt chất lượng; khi có nhu cầu thường trực, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh báo cáo cấp ủy, chính quyền xem xét, quyết định.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh hoàn chỉnh kế hoạch để phê duyệt và tập trung chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện.

Ngày 15 tháng 8 năm 2006

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO
PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIÊN**

Ngày 15 tháng 8 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông báo Kết luận số 02-KL/TU, chỉ đạo phát triển kinh tế nghề biển với nội dung như sau:

1. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU về *phát triển kinh tế biển*, các ngành, địa phương, đơn vị trong tỉnh đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức triển khai và động viên nhân dân hăng hái thực hiện, do vậy, kinh tế thủy sản ở tỉnh ta đã có bước phát triển khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.

2. Để tiếp tục thực hiện các mục tiêu theo nội dung Nghị quyết số 08-NQ/TU, nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết với tinh thần trách nhiệm cao, nhằm tạo sự phát triển nhanh, bền vững kinh tế biển.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 08-NQ/TU và các chính sách của Nhà nước, của địa phương về phát triển kinh tế nghề biển, làm cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức sâu sắc phát triển kinh tế biển là cơ bản, quan trọng để thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo thêm việc làm và thu nhập ổn định cho lao động khu vực miền biển.

4. Tổng kết từng dự án khai thác và nuôi trồng thủy sản (cả nước lợ, nước mặn, nuôi thủy sản kết hợp trồng lúa), tìm ra nguyên nhân thành công và thất bại, đề ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả cho thời gian tiếp theo. Tổng kết, đánh giá lại nghề muối, xác định phương hướng phát triển theo hướng có hiệu quả, tăng thu nhập cho nhân dân và giải pháp xử lý đối với những tồn tại trong nghề muối.

5. Tập trung chỉ đạo chuyển mạnh sang khai thác xa khơi dài ngày, trước mắt là tăng cường năng lực tàu thuyền và công tác đào tạo đội ngũ thuyền trưởng, máy trưởng; có chính sách hỗ trợ ưu đãi đối với những hộ có dự án khả thi. Tổ chức tốt việc đăng ký, đăng kiểm và đóng bảo hiểm tàu thuyền, hướng dẫn và tạo mọi điều kiện thuận lợi để ngư dân được cấp giấy phép khai thác trong vùng đánh cá chung Vịnh Bắc Bộ.

6. Củng cố và nâng cao năng lực, chất lượng các cơ sở chế biến hiện có, đẩy mạnh việc chế biến của nhân dân, gắn chế biến với thị trường, giải quyết tốt vấn đề môi trường. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại và tìm kiếm thị trường mới, đồng thời xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm chế biến.

7. Kiện toàn và tăng cường năng lực cán bộ cho ngành thủy sản; trước hết là các đơn vị trực thuộc Sở Thủy sản, các Phòng Thủy sản ở các huyện. Rà soát lại qui hoạch đào tạo của Trường Trung học Thủy sản, trên cơ sở gắn đào tạo với yêu cầu của thực tiễn để xác định quy mô, lĩnh vực đào tạo phù hợp.

8. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo ngành thủy sản, các ngành, địa phương có liên quan rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển kinh tế thủy sản (cả đánh bắt, nuôi trồng, chế biến và đảm bảo vệ sinh môi trường) đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

THÁNG 9

Ngày 18 tháng 9 năm 2006

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NGUYỄN TẤN DŨNG THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI THANH HÓA

Ngày 18 tháng 9 năm 2006, đồng chí Nguyễn Tấn Dũng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ đã thăm và làm việc tại Thanh Hóa.

Sáng ngày 18 tháng 9, Thủ tướng Chính phủ và đoàn công tác đi thăm và kiểm tra tiến độ thi công công trình Thủy lợi - Thủy điện Cửa Đạt.

Buổi chiều cùng ngày, Thủ tướng Chính phủ làm việc với cán bộ chủ chốt của tỉnh. Nghe báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2005 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2006 - 2010. Năm 2006, sản xuất nông nghiệp đạt khá cả về năng suất, sản lượng; chăn nuôi tiếp tục phát triển, giá trị sản xuất thủy sản tăng 12,1%, giá trị sản xuất công nghiệp tăng 12,5%. Thực hiện vốn đầu tư tăng 49,5%, trong đó vốn khu vực dân cư tăng 25,9%. Có 100% số huyện, thị xã, thành phố và 98% số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục. Tuy vậy, Thanh Hóa vẫn là tỉnh nghèo, nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội, bình quân đầu người thấp so với bình quân chung cả nước. Phát triển giữa các vùng, miền có độ chênh lệch cao. Ngoài việc phát huy nội lực, Thanh Hóa rất cần sự giúp đỡ, tạo điều kiện của Chính phủ và các bộ, ngành để nhanh chóng phát triển.

Sau khi nghe ý kiến của các thành viên trong đoàn, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã ghi nhận và biểu dương những kết quả mà Thanh Hóa đã đạt được trong thời gian qua. Thủ tướng Chính phủ tin tưởng trong thời gian tới, Thanh Hóa sẽ tạo ra đột phá mới về phát triển kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân được cải thiện, cùng cả nước thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới.

Ngày 19 tháng 9 năm 2006

KỶ NIỆM TRỌNG THÊ 65 NĂM THÀNH LẬP CHIẾN KHU NGỌC TRẠO

Ngày 19 tháng 9 năm 2006, tại xã Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân

dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và huyện Thạch Thành tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm 65 năm thành lập Chiến khu Ngọc Trạo.

Dự Lễ kỷ niệm có các đồng chí: Phạm Văn Tích, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Lê Ngọc Hân, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đại diện lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh và đông đảo cán bộ, nhân dân huyện Thạch Thành.

Diễn văn kỷ niệm đã nêu bật vị trí, vai trò, ý nghĩa lịch sử của Chiến khu Ngọc Trạo đối với phong trào cách mạng Việt Nam nói chung và phong trào cách mạng Thanh Hóa nói riêng. Ngày 19 tháng 9 năm 1941, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Đội du kích Ngọc Trạo được thành lập, với 21 đội viên. Mặc dù gặp muôn vàn khó khăn, trước sự khủng bố của kẻ thù, đội du kích không ngừng lớn mạnh, đã làm nên những chiến công oanh liệt, sáng ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng, để lại cho Đảng bộ những bài học quý báu.

Phát huy truyền thống cách mạng Chiến khu du kích Ngọc Trạo, 65 năm qua, Đảng bộ, nhân dân tỉnh Thanh Hóa và huyện Thạch Thành đã vượt qua nhiều thử thách, kiên cường trong chiến đấu, sáng tạo trong xây dựng, đạt được nhiều thành tựu to lớn, góp phần làm nên thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đặc biệt, trong 20 năm đổi mới, kinh tế - xã hội của Thanh Hóa nói chung và huyện Thạch Thành nói riêng đã có những chuyển biến tích cực, hệ thống chính trị được củng cố và không ngừng đổi mới, quốc phòng - an ninh được giữ vững, bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc. Di tích Ngọc Trạo đã được Nhà nước xếp hạng là Di tích lịch sử cách mạng Quốc gia, được trùng tu, tôn tạo, phát huy giá trị.

THÁNG 10

Ngày 04 tháng 10 năm 2006

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN DU LỊCH THANH HÓA, GIAI ĐOẠN 2006 - 2010

Ngày 04 tháng 10 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông báo Kết luận số 170-TB/TU, chỉ đạo "*Phát triển du lịch Thanh Hóa giai đoạn 2006 - 2010*", với những nội dung cơ bản sau:

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy khẳng định rõ tiềm năng, thế mạnh của du lịch Thanh Hóa là: Du lịch tắm biển, nghỉ dưỡng Sầm Sơn, Hải Tiến (Hoàng Hóa), Hải Hòa (Tĩnh Gia)...; Du lịch văn hóa - sinh thái Hàm Rồng, Suối cá thần Cẩm Lương, Vườn Quốc gia Bến En; Du lịch Di tích lịch sử Thành nhà Hồ; Khu Di tích lịch sử Lam Kinh,... Tọa tuyến du lịch liên hoàn: Sầm Sơn - Hàm Rồng - Thành nhà Hồ - Cẩm Lương - Lam Kinh - Hồ Cửa Đạt - Bến En - thành phố Thanh Hóa... Bổ sung, đưa vào quy hoạch đầu tư phát triển, khai thác du lịch Đảo Nghi Sơn, có tính đến việc phát triển du lịch sinh thái Đảo Mê...

2. Xây dựng kế hoạch phát triển du lịch theo trình tự ưu tiên, tập trung đầu tư phát triển, khai thác có trọng tâm, trọng điểm; có bước đi cụ thể, phù hợp; bố trí ngân sách ưu tiên xây dựng hạ tầng: đường giao thông, điện sáng, nước, thông tin; xử lý môi trường; xây dựng văn hóa du lịch... Trước mắt, tập trung đầu tư cho du lịch tắm biển, nghỉ dưỡng Sầm Sơn.

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY BAN HÀNH CHỈ THỊ
VỀ PHÁT TRIỂN BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN GIAI ĐOẠN 2006 - 2010,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020**

Ngày 04 tháng 10 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Thông báo Kết luận số 170-TB/TU, chỉ đạo "*Phát triển Bưu chính - Viễn thông và Công nghệ thông tin tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2006 - 2010, định hướng đến năm 2020*", nội dung như sau:

1. Đồng ý chủ trương và cơ bản thống nhất phương án quy hoạch phát triển Bưu chính viễn thông và Công nghệ thông tin Thanh Hóa giai đoạn 2006 - 2010, định hướng đến năm 2020 như nội dung Quy hoạch đã xác định. Đồng thời, lưu ý một số vấn đề sau:

Cần làm rõ trình độ công nghệ và ứng dụng công nghệ thông tin đến năm 2010, dự tính đến năm 2015 để có lộ trình, bước đi cụ thể, thích hợp. Xem xét, cân nhắc, tính toán thêm các tiêu chí phát triển Bưu chính viễn thông và Công nghệ thông tin đến năm 2010, dự tính đến 2015 và định hướng đến 2020 cho phù hợp với sự phát triển chung của cả nước; mục tiêu phấn đấu đến năm 2010, Thanh Hóa đứng ở tốp đầu các tỉnh, thành trong nước về Bưu chính viễn thông và Công nghệ thông tin. Nhấn mạnh các giải pháp mang tính tập trung, đột phá, trong đó chú trọng giải pháp phát triển nguồn nhân lực, tạo sự phát triển mạnh cả về chiều rộng và chiều sâu; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Bưu chính viễn thông và Công nghệ thông tin; đặc biệt quan tâm phát triển các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh chuyên ngành Công nghệ thông tin; chú ý ứng dụng và phát triển rộng rãi công nghệ

thông tin trong các doanh nghiệp, các cơ quan, trường học, bệnh viện... trên địa bàn.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện; đồng thời chỉ đạo Sở Bưu chính - Viễn thông, các sở, ban, ngành có liên quan rà soát các cơ chế, chính sách đã có; đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế nhằm khuyến khích đẩy mạnh phát triển Bưu chính viễn thông và Công nghệ thông tin trong thời gian tới.

3. Ban Kinh tế Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo công nghệ thông tin của tỉnh, Sở Bưu chính - Viễn thông tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 58-CT/TW, ngày 17 tháng 10 năm 2000, của Bộ Chính trị (khóa VIII) về *đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2001 - 2005*; gắn với xây dựng đề án, dự thảo nghị quyết trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, ban hành Nghị quyết về phát triển Bưu chính viễn thông và Công nghệ thông tin đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

Ngày 09 tháng 10 năm 2006

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY BAN HÀNH
CHỈ THỊ TRIỂN KHAI XÂY DỰNG QUY HOẠCH
CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ**

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VIII) về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, ngày 09 tháng 10 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 06-CT/TU về *"Triển khai xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo,*

quản lý theo tinh thần Nghị quyết số 42-NQ/TW của Bộ Chính trị”, chỉ đạo các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, các Ban cán sự đảng, đảng đoàn và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai và thực hiện tốt những nội dung sau:

1. Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt của địa phương, đơn vị quán triệt sâu sắc mục đích, yêu cầu, nội dung công tác quy hoạch cán bộ theo tinh thần Nghị quyết số 42-NQ/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 47-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương.

2. Các cấp ủy Đảng, Ban cán sự đảng, Đảng đoàn, lãnh đạo các ngành, các đơn vị tập trung thực hiện và chỉ đạo các cấp tiến hành rà soát, đánh giá, xếp loại đội ngũ cán bộ hiện có. Trên cơ sở đó, tập trung xây dựng mới quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ 2010 - 2020. Trước mắt, phục vụ bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2009 - 2014 và Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2010 - 2015. Quy hoạch phải đảm bảo cơ cấu: cán bộ trẻ, nữ, dân tộc; cơ cấu giữa các vùng miền, các lĩnh vực một cách hợp lý.

3. Quy hoạch cán bộ phải giữ vững nguyên tắc công tác cán bộ của Đảng; nắm vững tiêu chuẩn cán bộ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bảo đảm mở rộng dân chủ, khách quan trong việc phát hiện nguồn: mỗi chức danh phải có từ 2 nguồn trở lên, mỗi người có thể quy hoạch vào một số chức danh; đảm bảo quyền tập trung của cấp ủy, của Ban Thường vụ, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn và lãnh đạo đơn vị; đồng thời có cơ chế để nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tham gia xây dựng và thực hiện quy hoạch cán bộ. Cơ quan có thẩm quyền quyết định quy hoạch thì quyết định phạm vi, đối tượng, thời điểm, mức độ và cách thức công khai quy hoạch.

4. Quy hoạch cán bộ phải thiết thực, đồng bộ từ trên xuống dưới. Hằng năm tiến hành rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, đơn vị, cuối mỗi nhiệm kỳ có tổng kết, đánh giá những kết quả, tồn tại, nguyên nhân và đề ra giải pháp khắc phục.

5. Căn cứ quy hoạch để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ; bảo đảm đổi mới công tác cán bộ theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương, đơn vị.

6. Các đồng chí Tỉnh ủy viên, cấp ủy viên các huyện, thị, thành ủy; Bí thư ban cán sự đảng, Đảng đoàn, thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo trực tiếp việc xây dựng quy hoạch cán bộ thuộc phạm vi phụ trách. Các cấp ủy đảng; Ban cán sự Đảng, đảng đoàn, các ngành, đoàn thể phải bàn bạc dân chủ, thống nhất và chịu trách nhiệm tập thể đối với việc xây dựng, tổ chức thực hiện quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

7. Các cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ phải nêu cao ý thức trách nhiệm, làm tốt chức năng chuyên môn được giao; bảo đảm cho việc xây dựng quy hoạch cán bộ được tiến hành khách quan, khoa học, đúng quy định và tiến độ đề ra.

8. Ban Tổ chức Tỉnh ủy có trách nhiệm chủ trì xây dựng và trình Thường vụ Tỉnh ủy quyết định quy hoạch đội ngũ cán bộ chủ chốt thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện Chỉ thị này; đồng thời theo dõi tiến độ triển khai, tổng hợp tình hình để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO TĂNG CƯỜNG
SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG
CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC, CÁC ĐOÀN THỂ
CHÍNH TRỊ**

Ngày 09 tháng 10 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông báo Kết luận số 10-KL/TU, yêu cầu các cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, nội dung như sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về công tác dân vận, vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng theo tinh thần nghị quyết đại hội đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội X của Đảng.

2. Chăm lo xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở, trước hết là củng cố tổ chức và hoạt động của các chi bộ đảng, chính quyền, đoàn thể ở thôn, khu phố. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc củng cố tổ chức, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Quan tâm hơn nữa đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ làm công tác vận động quần chúng.

3. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phải bám sát chương trình hành động của các cấp ủy đảng, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng về cơ sở để phối hợp và giải quyết những vướng mắc, nổi cộm trong nhân dân; khắc phục tình trạng hành chính hóa; thực hiện tốt chức năng giám sát, tư vấn, phản biện xã hội; nâng cao chất lượng tổ chức, tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên.

4. Thực hiện có hiệu quả công tác “dân vận khéo” thông qua việc cụ thể hóa tiêu chí công tác “dân vận khéo” ở từng địa phương, đơn vị để chỉ đạo thực hiện; định kỳ sơ kết, rút kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

Ngày 12 tháng 10 năm 2006

HỘI NGHỊ LẦN THỨ 5 BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH (KHÓA XVI)

Ngày 12 tháng 10 năm 2006, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã tổ chức Hội nghị lần thứ 5 để: đánh giá tình hình 9 tháng đầu năm, bàn giải pháp thực hiện nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2006; định hướng mục tiêu, nhiệm vụ năm 2007 và triển khai quán triệt Nghị quyết số 42-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Đồng chí Phạm Văn Tích, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì Hội nghị.

Tại Hội nghị, các ý kiến thống nhất cao với nội dung dự thảo báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng thời tập trung phân tích rõ hơn những tồn tại, yếu kém trong 9 tháng đầu năm. Để hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) đề ra, trong những tháng còn lại của năm 2006, các ngành, các cấp cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; tiếp tục đầu tư cải tạo, nâng cấp các công trình thủy lợi. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án đang thực hiện. Tuyên truyền rộng rãi và triển khai thực hiện khẩn trương Quyết định số 102/QĐ-TTg của Thủ tướng

Chính phủ về thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Nghi Sơn. Đẩy mạnh xã hội hóa và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tập trung chỉ đạo hoàn thành việc nghiên cứu, quán triệt, học tập và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng.

Kết luận Hội nghị, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu các ngành, các cấp phải thực sự chủ động trong rà soát, bổ sung quy hoạch của từng đơn vị tạo sự thống nhất với quy hoạch chung của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung quy hoạch các vùng kinh tế động lực, đẩy mạnh thu hút đầu tư và tập trung cho các dự án trọng điểm. Đẩy mạnh hoạt động các lĩnh vực văn hóa - xã hội; bảo đảm tốt an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Ngày 23 tháng 10 năm 2006

**TỔNG KẾT 30 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 14
CỦA BAN BÍ THƯ, 10 NĂM THỰC HIỆN THÔNG BÁO 71
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ TỔ CHỨC ĐỘI NGŨ
BÁO CÁO VIÊN VÀ TUYÊN TRUYỀN VIÊN CỦA ĐẢNG**

Ngày 23 tháng 10 năm 2006, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức Hội nghị tổng kết 30 năm thực hiện Chỉ thị 14-CT/TW, của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IV) về việc “*Tổ chức đội ngũ báo cáo viên và tuyên truyền viên của Đảng*”, 10 năm thực hiện Thông báo 71-TB/TW của Bộ Chính trị (khóa VII) về “*Tăng cường lãnh đạo và đổi mới*

công tác tuyên truyền miệng” và sơ kết 2 năm thực hiện Quy định 1206-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “*Thành lập Ban Tuyên giáo xã, phường, thị trấn*”. Đồng chí Lê Ngọc Hân, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy dự và chỉ đạo Hội nghị. Đồng chí Nguyễn Đức Thắng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì Hội nghị.

Hội nghị đã đánh giá những kết quả đạt được, những khó khăn, tồn tại cần khắc phục để xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực công tác chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy hoạt động của Ban Tuyên giáo cơ sở thông qua việc kiểm tra và hoàn thiện quy chế hoạt động, chương trình công tác; coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo cơ sở để có đội ngũ cán bộ vững vàng về chính trị, giỏi chuyên môn, thật sự là những người có uy tín, là tấm gương để quần chúng nhân dân noi theo.

Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Lê Ngọc Hân, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy đã biểu dương những việc làm được của đội ngũ báo cáo viên - tuyên truyền miệng trong những năm qua, và kết quả bước đầu sau 2 năm thành lập Ban Tuyên giáo xã, phường, thị trấn. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực cũng chỉ ra những tồn tại, hạn chế trong hoạt động của đội ngũ báo cáo viên - tuyên truyền miệng và quá trình thành lập, hoạt động của Ban Tuyên giáo xã, phường, thị trấn. Đồng chí đề nghị các cấp ủy phải lựa chọn những cán bộ, đảng viên có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức và trình độ năng lực để bồi dưỡng xây dựng đội ngũ báo cáo viên có chất lượng ngày càng cao; đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động của báo cáo viên - tuyên truyền miệng. Tiếp tục chỉ đạo, rút kinh nghiệm, tham mưu có hiệu quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong việc xây dựng đội ngũ Tuyên giáo xã, phường, thị trấn.

THÁNG 11

Ngày 22 tháng 11 năm 2006

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY BAN HÀNH CHỈ THỊ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC CẤP ỦY ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC CHĂM SÓC NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC DA CAM/DIOXIN

Thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định 54/2006/NĐ-CP, ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công; ngày 22 tháng 11 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 07-CT/TU về “*Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác chăm sóc nạn nhân chất độc da cam/dioxin*”, yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, các doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tuyên truyền sâu rộng đến tất cả các tổ chức, các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với công tác chăm sóc, giúp đỡ người bị nhiễm chất độc da cam/dioxin. Tôn vinh những gương điển hình vượt lên chiến thắng bệnh tật ở địa phương, cơ sở. Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào chăm sóc, giúp đỡ các gia đình nạn nhân chất độc da cam/dioxin.

2. Cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chế độ,

chính sách của Đảng và Nhà nước đối với các nạn nhân chất độc da cam/dioxin.

3. Các cấp ủy và tổ chức Đảng các cấp có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo các địa phương sớm thành lập Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin các cấp.

4. Các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở căn cứ vào các văn bản của Chính phủ, của Bộ Tài chính tạo điều kiện hỗ trợ cho Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin hoạt động thiết thực, hiệu quả.

5. Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin các cấp phải nắm vững và thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong hoạt động.

Ngày 26 tháng 11 năm 2006

KỶ NIỆM 120 NĂM KHỞI NGHĨA BA ĐÌNH

Ngày 26 tháng 11 năm 2006, tại huyện Nga Sơn, Ủy ban nhân dân tỉnh đã long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 120 năm khởi nghĩa Ba Đình.

Dự lễ có các đồng chí: Lê Ngọc Hân, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Vương Văn Việt, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Tổ chức Lễ hội kỷ niệm 120 năm khởi nghĩa Ba Đình; đại diện các bộ, ngành Trung ương, các tỉnh bạn; lãnh đạo các ban, ngành cấp tỉnh, cùng đông đảo nhân dân trong huyện đã về dự.

Cuộc khởi nghĩa Ba Đình (Nga Sơn) - đỉnh cao của phong trào Cần Vương chống Pháp, dưới sự lãnh đạo của các

sĩ phu yêu nước: Phạm Bành, Đinh Công Tráng..., sự đồng lòng tham gia của nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã đi vào lịch sử như một mốc son sáng ngời, góp phần tô thắm trang sử hào hùng, truyền thống yêu nước của dân tộc ta trong sự nghiệp giữ nước vĩ đại. Từ căn cứ Ba Đình, nghĩa quân đã chủ động tổ chức các trận đánh vào các đồn của địch.

Mặc dù cuộc khởi nghĩa chỉ diễn ra trong một thời gian ngắn, nhưng đã khẳng định tinh thần chiến đấu dũng cảm, truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta, để lại những bài học quý báu về nghệ thuật quân sự, đặc biệt là hình thức chiến đấu liên làng - đây là kinh nghiệm phối thai để sau này phát triển thành chiến tranh nhân dân thời kỳ chống Pháp và chống Mỹ của Đảng ta. Cuộc khởi nghĩa như ngọn đuốc sáng ngời trong phong trào Cần Vương chống Pháp của nhân dân Thanh Hóa nói riêng và nhân dân cả nước nói chung.

THÁNG 12

Ngày 13 tháng 12 năm 2006

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO QUY HOẠCH
TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP
TỈNH THANH HÓA ĐẾN NĂM 2015,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020**

Ngày 13 tháng 12 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông báo Kết luận số 196-TB/TU, chỉ đạo quy

hoạch tổng thể phát triển nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa đến năm 2015, định hướng đến năm 2020. Nội dung như sau:

1. Thống nhất phương án quy hoạch tổng thể phát triển nông nghiệp của tỉnh đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành liên quan xác định rõ hơn các quan điểm phát triển nông nghiệp trong thời kỳ mở cửa - hội nhập kinh tế quốc tế. Làm rõ qui hoạch việc bố trí đất đai cho sản xuất nông nghiệp đến năm 2015, dự tính đến năm 2020 ở từng vùng; định hướng phát triển các loại sản phẩm; xác định cây hàng hóa chủ lực, các sản phẩm mới mang tính đột phá để phát triển nhanh, bền vững; trên cơ sở đó, quy hoạch đất cho từng loại cây, con cho thật rõ ở từng vùng.

Về trồng trọt, phải xác định diện tích gieo trồng cây lương thực ăn chắc và vùng có đủ điều kiện để gieo trồng các loại giống có chất lượng cao, nhằm vừa đảm bảo an ninh lương thực, vừa nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân. Việc phát triển các cây công nghiệp làm nguyên liệu phải đảm bảo đủ cho các nhà máy hoạt động, trong đó xác định: mía, cao su, cói, dâu tằm,... là những cây Thanh Hóa có lợi thế phát triển. Không mở rộng diện tích trồng mía lấn sang diện tích đất ruộng tốt hiện đang trồng lúa; cần tập trung đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, thâm canh tăng năng suất, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Chuyển đổi diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang gieo trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao hơn như: cói, dâu tằm, nuôi trồng thủy sản, phát triển đồng cỏ cho chăn nuôi. Quan tâm phát triển chăn nuôi, coi chăn nuôi là khâu đột phá

trong phát triển nông nghiệp. Phát triển mạnh đàn bò thịt, đàn trâu, đàn dê, đàn lợn, đàn gia cầm theo hướng nâng cao chất lượng, hướng tới xuất khẩu. Chỉ đạo xây dựng quy hoạch phát triển lâm nghiệp, thủy sản, nghề muối đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.

2. Ban Kinh tế Tỉnh ủy, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành sơ kết việc thực hiện Thông báo Kết luận số 189-TB/TU, ngày 20 tháng 4 năm 2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XV) về "*Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn vùng mía đường Lam Sơn thời kỳ 2001 - 2010*", và đề án phát triển bò sữa tại Thanh Hóa. Đồng thời, xây dựng các giải pháp để tiếp tục thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn vùng mía đường Lam Sơn đến năm 2015, định hướng đến năm 2020; xác định rõ định hướng về mô hình, hình thức chăn nuôi, qui mô và khả năng phát triển đàn bò sữa tại Thanh Hóa trong thời gian tới.

Ngày 14 tháng 12 năm 2006

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO ĐIỀU CHỈNH
PHỤ CẤP ĐỐI VỚI CÁN BỘ KHÔNG CHUYÊN TRÁCH
CẤP XÃ; THÀNH LẬP, CHIA TÁCH CÁC THÔN,
BẢN, PHỐ THUỘC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**

Ngày 14 tháng 12 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông báo Kết luận số 197-TB/TU, chỉ đạo "*Điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã,*

cán bộ thôn, bản, phố; thành lập, chia tách thôn, bản, phố thuộc xã, phường, thị trấn". Nội dung như sau:

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý điều chỉnh mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã, cán bộ thôn, bản, phố như phương án của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đồng ý thành lập, chia tách một số thôn, bản, phố thuộc xã, phường, thị trấn theo hướng: Đối với các thôn, bản, phố đã hình thành, đang tồn tại nhưng chưa được công nhận, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng, các địa phương kiểm tra, xem xét thực tế, nếu hoạt động có hiệu quả thì đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận.

Đối với các thôn, bản, phố xin chia tách, thành lập mới thì căn cứ quy định tại Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV, ngày 06 tháng 12 năm 2002 của Bộ Nội vụ và căn cứ tình hình thực tế về điều kiện địa lý, tự nhiên, tập quán sinh hoạt, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ, các ngành có liên quan, phối hợp với các địa phương tiến hành kiểm tra, khảo sát xây dựng thành các tiêu chí cụ thể, đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định việc chia tách, thành lập mới đối với các đơn vị.

Ngày 20 tháng 12 năm 2006

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH BAN HÀNH
NGHỊ QUYẾT VỀ PHƯƠNG HƯỚNG,
NHIỆM VỤ NĂM 2007**

Ngày 20 tháng 12 năm 2006, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU về "*Phương hướng, nhiệm vụ năm 2007*".

Nghị quyết đã đánh giá kết quả đạt được trong thực hiện nhiệm vụ năm 2006 trên các lĩnh vực như sau:

Về kinh tế, đạt mức tăng trưởng khá và tương đối đồng đều ở các ngành, lĩnh vực và các thành phần kinh tế; một số chỉ tiêu tăng cao hơn năm 2005; tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 10,2% (kế hoạch 11% trở lên); GDP bình quân đầu người đạt 471 USD (kế hoạch 475 USD); giá trị tăng thêm ngành nông - lâm - thủy sản là 5,5% (đạt kế hoạch); công nghiệp - xây dựng đạt 13,4% (kế hoạch 15,4%); dịch vụ đạt 11% (vượt 0,1% kế hoạch); tỷ trọng các ngành nông nghiệp - công nghiệp, xây dựng - dịch vụ trong GDP tương ứng là 30,3% - 36,5% - 33,2% (kế hoạch 30% - 36,2% - 33,8%); tổng sản lượng lương thực đạt 1,632 triệu tấn (vượt 4,9% kế hoạch), tăng 105 ngàn tấn so với năm 2005. Tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu đạt 133,6 triệu USD (kế hoạch 130 triệu USD), tăng 27% so với cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn đạt 7.700 tỷ đồng, bằng 96,2% kế hoạch. Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 1.481,6 tỷ đồng, bằng 100,9% dự toán tình giao, trong đó thu nội địa 1.452,6 tỷ đồng, bằng 100,7% dự toán tình giao. Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 44% (đạt kế hoạch).

Văn hóa - xã hội, tiếp tục có chuyển biến tiến bộ. Hoạt động văn hóa - thông tin tập trung tuyên truyền phục vụ kỷ niệm các ngày lễ lớn và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp. Xuất bản báo Thanh Hóa hàng tháng. Triển khai xây dựng Trạm Phát sóng phát thanh - truyền hình tại xã Kỳ Tân, Bá Thước. Phong trào thể dục thể thao được duy trì; Tổ chức thành công Đại hội Thể dục, thể thao toàn tỉnh. Các vận động viên tham gia các giải quốc gia, quốc tế giành được 111 huy chương các loại. Giáo dục phổ thông có chuyển biến tiến bộ. Toàn tỉnh có 434 trường đạt chuẩn quốc

gia, tăng 67 trường so với cùng kỳ. 100% huyện, thị, thành phố, xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập Trung học cơ sở (đạt kế hoạch). Cơ sở vật chất trường, lớp học được đầu tư, xây dựng khá đồng bộ; đã có 62% số phòng học được kiên cố hóa. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân có tiến bộ, không để dịch bệnh lớn xảy ra; phẫu thuật và điều trị cho hơn 3.000 trẻ em mắc bệnh xơ hóa cơ Delta. Hoạt động khám, chữa bệnh ngoài công lập được mở rộng. 323 xã, phường, thị trấn (50,96%) đạt 10 chuẩn quốc gia về y tế (kế hoạch là 40%). Giảm tỷ lệ sinh 0,48‰, kế hoạch là 0,5‰. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm xuống còn 29,8%, tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 83%, đạt kế hoạch đề ra.

Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội đảm bảo, hoạt động của các ngành nội chính có nhiều tiến bộ. An ninh chính trị, an ninh tư tưởng - văn hóa, nông thôn, đô thị, tôn giáo, an ninh trong vùng đồng bào dân tộc, miền núi, biên giới, biển đảo được giữ vững. Trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, hoạt động tội phạm hình sự tiếp tục được kiểm chế, phạm pháp hình sự giảm 5,2% so với cùng kỳ. Toàn tỉnh đã hoàn thành nhiệm vụ tuyển quân, đảm bảo đúng luật, an toàn. Tiếp tục làm tốt chính sách hậu phương quân đội, chính sách sau chiến tranh. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh được Bộ Tư lệnh Quân khu 4 tặng Cờ thi đua xuất sắc.

Công tác xây dựng Đảng được tăng cường cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đã bám sát tình hình thực tiễn của địa phương; tập trung triển khai thực hiện 5 chương trình trọng tâm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đề ra. Trong năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thực hiện 34/43 chương trình, đề

án (bằng 80%) và bổ sung thêm 12 nội dung khác. Công tác tổ chức cán bộ; thực hiện điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn, đúng nguyên tắc và quy trình. Trên cơ sở quy hoạch, các cấp ủy đã quan tâm hơn tới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, có hơn 6.000 cán bộ đang học tập trung, tại chức tại các trường của Trung ương và địa phương; mở 356 lớp bồi dưỡng cho gần 40 ngàn lượt cán bộ, đảng viên; bồi dưỡng và kết nạp 5.820 quần chúng ưu tú vào Đảng, tăng 6% so với năm 2005. Trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu trong việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được nâng lên, đã tiếp nhận và giải quyết xong 4 đơn tố cáo tổ chức đảng, 227/290 đơn tố cáo đảng viên.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp có nhiều tiến bộ trong giám sát, chỉ đạo và điều hành. Ban hành nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển kinh tế - xã hội; kịp thời giao chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ cho các ngành, các địa phương; tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các cơ quan Trung ương, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Khu kinh tế Nghi Sơn.

Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều chuyển biến tiến bộ. Hệ thống dân vận các cấp đã bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, tham mưu cho cấp ủy tăng cường công tác dân vận của Đảng; chỉ đạo Đại hội nhiệm kỳ các đoàn thể; bồi dưỡng kiến thức về công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt các ngành, đoàn thể và cán bộ dân vận các địa phương. Tiếp tục vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, các hoạt động nhân đạo, từ thiện, nổi bật là: Mặt trận Tổ quốc xây dựng Quỹ vì người nghèo đạt gần 6 tỷ đồng.

Đoàn viên, thanh niên trong tỉnh đảm nhận 21.274 công trình, phần việc thanh niên trị giá trên 50 tỷ đồng; kết nạp 47.500 đoàn viên mới.

Nghị quyết đề ra nhiệm vụ, chỉ tiêu năm 2007. Về nhiệm vụ: Tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tranh thủ các điều kiện và thời cơ mới để nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, phát huy nội lực, huy động tối đa mọi nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững; gắn chuyển dịch cơ cấu kinh tế với chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh xã hội hóa đi đôi với nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; tập trung giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc; tiếp tục xóa đói, giảm nghèo có hiệu quả và bền vững. Thực hiện đồng bộ các nội dung cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực. Đảm bảo vững chắc an ninh - quốc phòng, đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch - vững mạnh.

Các chỉ tiêu chủ yếu: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 11,5% trở lên; GDP bình quân đạt 520 USD/người. Cơ cấu kinh tế: nông nghiệp chiếm 28,5%; công nghiệp - xây dựng chiếm 37,5%; dịch vụ chiếm 34%. Giá trị tăng thêm ngành nông - lâm - thủy sản đạt 5%; ngành công nghiệp - xây dựng 15,3%; ngành dịch vụ 12,7%. Tổng sản lượng lương thực đạt 1,5 triệu tấn trở lên. Tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu 170 triệu USD. Tổng nguồn vốn cho đầu tư phát triển đạt 10.500 tỷ đồng. Thu ngân sách trên địa bàn vượt 3% so với dự toán Trung ương giao. Giảm tỷ lệ sinh 0,45%. Giảm tỷ lệ hộ nghèo

xuống còn 28,7%. Số xã, phường, thị trấn đạt 10 chuẩn quốc gia về Y tế đạt 55,5%. Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống còn 29,8%. Tỷ lệ lao động được đào tạo đạt 31%. Tạo việc làm mới cho 47.000 lao động. Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 45%. Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 85%. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh đạt 80%; phần đầu hầu hết các thôn, bản đều có đảng viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2006

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH
THÀNH LẬP ĐẢNG BỘ BAN QUẢN LÝ
KHU KINH TẾ NGHI SƠN**

Ngày 27 tháng 12 năm 2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 449-QĐ/TU về việc “*Thành lập Đảng bộ Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn*”, trực thuộc Tỉnh ủy Thanh Hóa.

Đảng bộ Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn có 54 đảng viên, Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ cơ sở Khu kinh tế Nghi Sơn gồm 11 đồng chí, Ban Thường vụ 3 đồng chí; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy 3 đồng chí. Đồng chí Lê Đình Thọ, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy.

Việc thành lập Đảng bộ Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn trực thuộc Tỉnh ủy thể hiện sự quyết tâm của Tỉnh ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển Khu kinh tế Nghi Sơn trở thành khu kinh tế động lực, tạo bước đột phá cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.